CTCP Địa ốc 11 (HNX: D11)

FireAnt

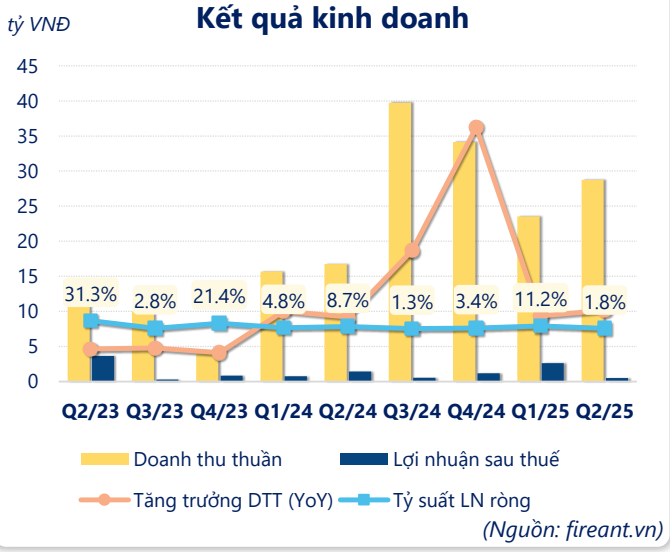
Ngày 30/06/2025	10,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	16.1%	**11.6%**	**13.8%**

ROE — Q2/25: **2.6%** | +/- YoY: ▲ 0.8%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	28.7 tỷ VNĐ	▲ 5.20 ▲ 22.3%	▲ 12.0 ▲ 72.1%
LN gộp	3.99 tỷ VNĐ	▲ 0.69 ▲ 20.8%	▲ 1.36 ▲ 51.6%
LN thuần	0.55 tỷ VNĐ	▼ 2.74 ▼ 83.3%	▲ 0.88 ▲ 267%
LN sau thuế	0.52 tỷ VNĐ	▼ 2.11 ▼ 80.3%	▼ 0.93 ▼ 64.2%

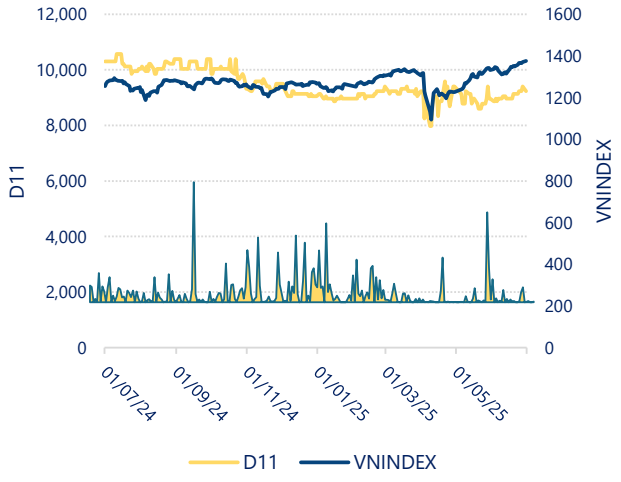
	6T 2025	YoY
DT thuần	52.3 tỷ VNĐ	▲ 19.9 ▲ 61.3%
LN gộp	7.29 tỷ VNĐ	▼ 1.39 ▼ 16.0%
LN thuần	3.84 tỷ VNĐ	▲ 3.23 ▲ 532%
LN sau thuế	3.15 tỷ VNĐ	▲ 0.95 ▲ 43.1%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

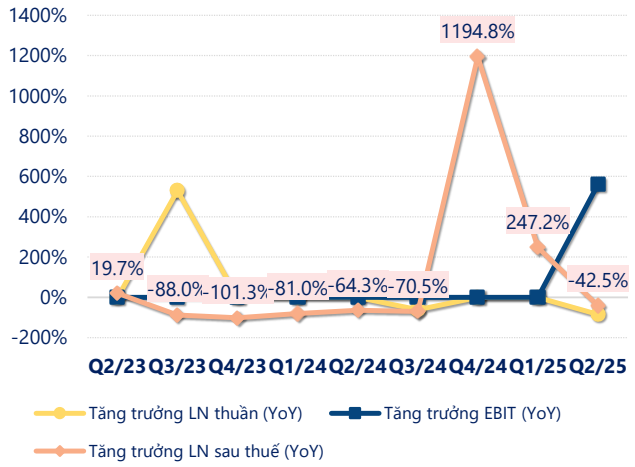


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Địa ốc 11 (HNX: D11)

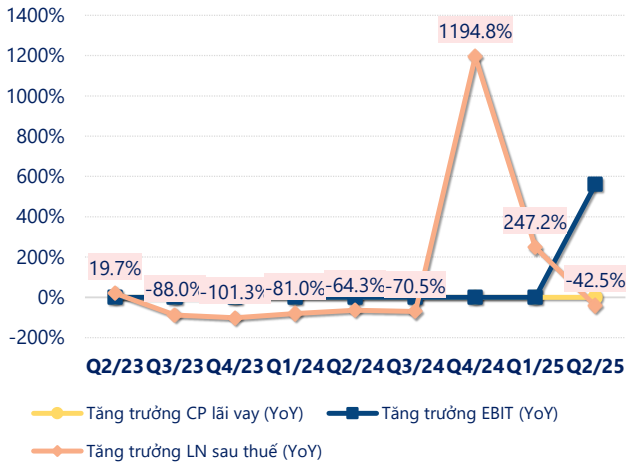
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



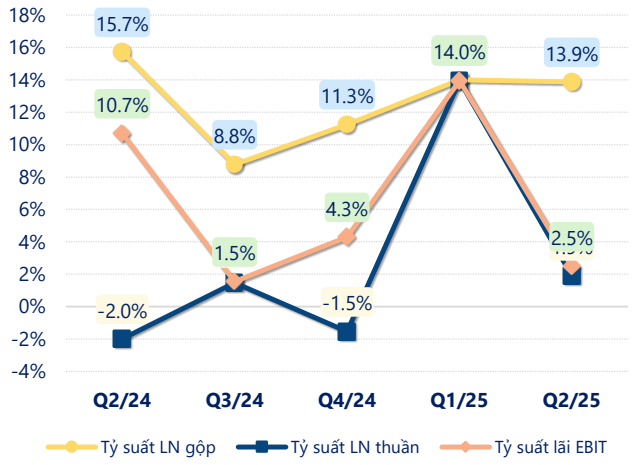
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



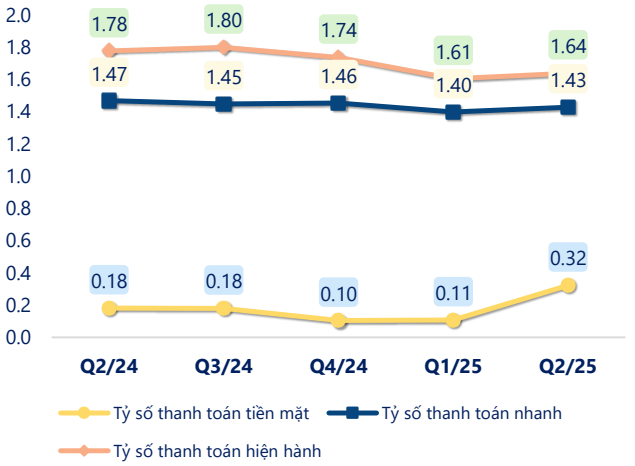
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



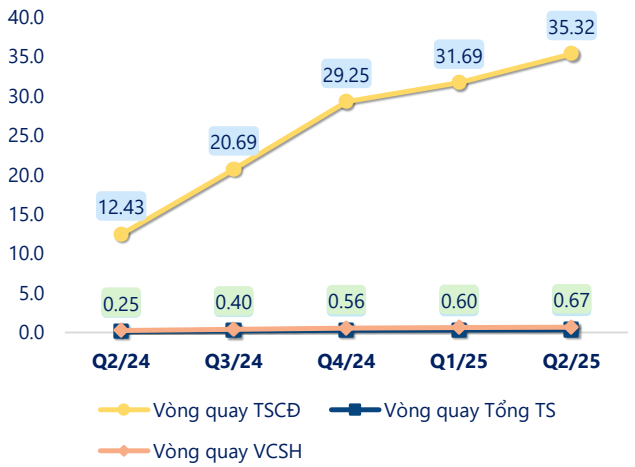
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



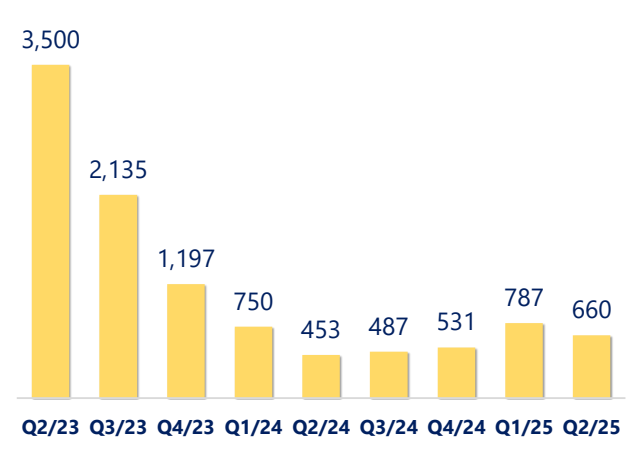
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

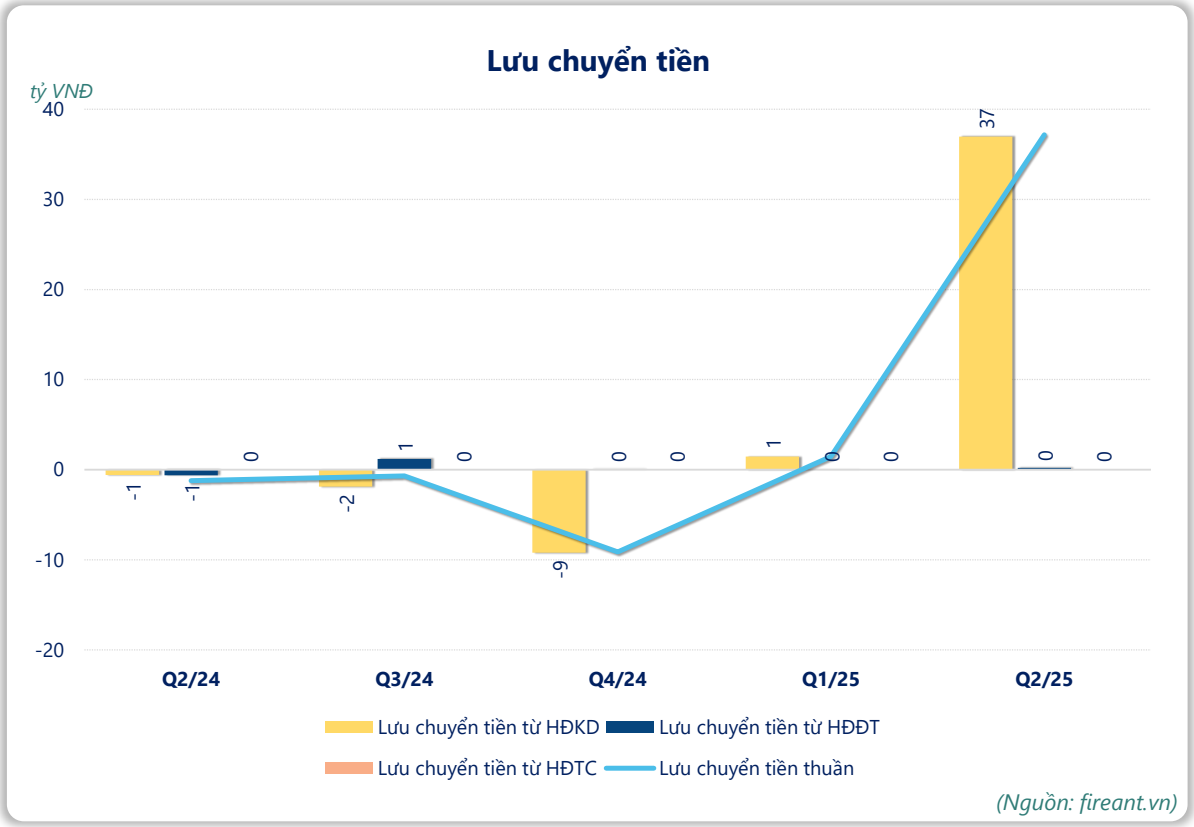


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Địa ốc 11 (HNX: D11)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**28.7**	**16.7**	**72.1%**	**52.3**	**32.4**	**61.3%**
Giá vốn hàng bán	24.8	14.1	75.6%	45.0	23.7	89.6%
Lợi nhuận gộp	3.99	2.63	51.6%	7.29	8.68	-16.0%
Doanh thu HĐTC	1.93	2.51	-23.2%	4.23	3.74	13.0%
Chi phí TC	2.36	3.32	-29.0%	3.02	3.38	-10.6%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.10	-100%	0	0.24	-100%
Chi phí QLDN	**3.00**	**2.06**	**45.9%**	**4.66**	**8.19**	**-43.1%**
LN thuần từ HĐKD	0.55	-0.33	267%	3.84	0.61	532%
Lợi nhuận khác	**0.16**	**2.12**	**-92.3%**	**0.16**	**2.12**	**-92.3%**
LN trước thuế	0.71	1.79	-60.1%	4.00	2.73	46.5%
Lợi nhuận sau thuế	**0.52**	**1.45**	**-64.2%**	**3.15**	**2.20**	**43.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.52**	**1.45**	**-64.2%**	**3.15**	**2.20**	**43.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)